TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN
Bản án số: 86/2021/HSST
Ngày: 27-9-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phan Thị Duệ
2. Ông Lý Văn Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu - tỉnh Nghệ An *tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Vân - Kiểm sát viên

Ngày 27/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 70/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: ***Phạm Văn T***, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987 tại huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản LL, xã CB, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Mù chữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn Th (Đã chết) và bà Lương Thị P; Vợ - Con: Chưa có; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 26/01/2021, bị Công an huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000^{đ} về hành vi "Trộm cắp tài sản" , hiện nay chưa chấp hành quyết định này; Nhân thân: Ngày 06/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong quyết định ngày 06/12/2018; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/7/2021 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang**. Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lương Văn Đ. Sinh năm 1987. Nơi cư trú: Bản LL, xã CB, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Tr. Sinh năm: 1966. Nơi cư trú: Bản NT, xã CB, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 24/02/2021, Phạm Văn T đến chơi tại nhà anh Lương Văn Đ. Khi đến nơi thấy cửa nhà anh Đ đóng nên T đã cạy cửa đi vào nhà. Thấy anh Đ đang nằm ngủ trên giường và bên cạnh người anh Đ có

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 đang cắm xạc điện cùng 01 chiếc ốp điện thoại màu xanh đen thì T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Nhìn quanh nhà không thấy ai nên T đã lấy chiếc điện thoại cùng chiếc ốp điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi về. Sau đó đem tài sản trộm cắp của anh Đ cầm cố cho ông Nguyễn Văn Tr lấy số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), số tiền này T đã tiêu xài hết. Khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi biết được tài sản của mình bị trộm cắp rồi đem đi cầm cố thì anh Đ đã chuộc lại điện thoại cùng ốp điện thoại với ông Nguyễn Văn Tr với số tiền 800.000đ. Sau đó, anh Lương Văn Đ làm đơn trình báo gửi công an xã CB về việc bị mất tài sản còn Phạm Văn T đã trốn khỏi địa phương. Đến ngày 02/7/2021, khi Phạm Văn T trở về địa phương thì đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Quỳ Châu bắt giam để làm rõ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận số 03/KL-HĐĐGTS ngày 08/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quỳ Châu kết luận:

- 01 (Một) Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A53, màu sơn đen – xanh ngọc, đã qua sử dụng có giá trị thành tiền Việt Nam đồng là: 3.000.000đ (Ba triệu đồng);

- 01 (Một) Chiếc ốp điện thoại di động bằng cao su màu xanh đen, đã qua sử dụng có giá trị thành tiền Việt Nam đồng là: 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản được định giá là: 3.020.000đ (Ba triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng).

Bị hại - Anh Lương Văn Đ trình bày: Vào ngày 24/02/2021, anh đã bị kẻ gian lấy trộm 01 chiếc điện thoại cùng 01 chiếc ốp điện thoại. Sau đó, qua tìm hiểu và biết được điện thoại của bản thân đang bị cầm cố tại ông Nguyễn Văn Tr thì anh Đ đã chuộc lại chiếc điện thoại và trình báo cơ quan chức năng. Nay anh Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 800.000đ mà anh đã bỏ ra để chuộc lại tài sản.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Ông Nguyễn Văn Tr trình bày: Vào ngày 24/02/2021, ông có nhận cầm cố của Phạm Văn T 01 chiếc điện thoại di động cùng 01 ốp điện thoại với giá tiền 800.000đ và T hẹn chiều tối sẽ quay lại lấy điện thoại. Khi nhận cầm cố thì ông Tr không biết tài sản trên là do trộm cắp mà có. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, sau khi biết đó là tài sản do phạm tội mà có thì chủ sở hữu tài sản là anh Lương Văn Đ đã đến nhà ông và chuộc lại chiếc điện thoại với số tiền 800.000đ. Ông Tr đã nhận đủ số tiền mà T đã cầm cố nên không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số 76/CT-VKS-HS ngày 20/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu đã quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lương Văn Đ số tiền 800.000đ. Buộc bị cáo chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật như viện dẫn của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của anh Lương Văn Đ và ông Nguyễn Văn Tr. Xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của anh Đ và ông Tr. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này trong quá trình điều tra. Căn cứ Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lương Văn Đ và ông Nguyễn Văn Tr.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/02/2021, Phạm Văn T đến chơi nhà anh Lương Văn Đ. Tại đây, T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động và 01 chiếc ốp điện thoại của anh Đ, gây thiệt hại tài sản với tổng trị giá là 3.020.000^{đ} (Ba triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng). Sau đó thì bị cáo đã cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của anh Lương Văn Đ chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá 3.020.000^{đ}. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, không chịu khó sản xuất làm ăn lương thiện mà lại kiếm tiền từ hành vi phạm pháp. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng bị cáo vẫn lợi dụng sơ hở trong công tác quản lý để chiếm đoạt nhằm phục vụ cho nhu cầu của cá nhân mình. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân.

Vào năm 2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng. Mặc dù đã chấp hành xong Quyết định nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Vào ngày 26/01/2021, bị cáo bị Công an huyện Quỳ

Châu, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" bằng hình thức phạt tiền, bị cáo chưa chấp hành Quyết định này mà nay lại tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho các bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Xem xét cho bị cáo, đây là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm Dân sự:

Anh Lương Văn Đông yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã bỏ ra để chuộc lại tài sản bị trộm cắp. Xét thấy, yêu cầu của anh Đ là có cơ sở và cần được chấp nhận. Cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lương Văn Đ số tiền 800.000đ.

[3] Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Phạm Văn T 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 7 năm 2021.

- Căn cứ Điều 48 BLHS; các Điều 585 và 589 BLDS. Buộc Phạm Văn T phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lương Văn Đ số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Phạm Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST.

- Bị cáo và anh Lương Văn Đ được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn Tr được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được Bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:
- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- VKSND; Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoài Nam